TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2024/DS-ST
Ngày: 21/8/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Sang

2. Bà Thi Thị Thanh Trúc

- ***Thư ký phiên tòa***: Châu Thị Phượng Liên, Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Không tham gia

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 840/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đoàn Thị H, sinh năm 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Mỹ, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Bị đơn: Sơn Thanh T, sinh năm 1971; Thạch V, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Mỹ, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tự khai của chị Đoàn Thị H như sau:

Vào ngày 12/11/2022 chị H có cho chị Sơn Thanh T và anh Thạch V vay số T 17.000.000 đồng. Lãi suất 5%/ tháng, có viết biên nhận. Sau khi vay chị T và anh V không thực hiện trả T như đã cam kết, chị H đòi nhiều lần nhưng vợ chồng chị T và anh V cố tình tránh né không trả. Nay chị H yêu cầu chị T và anh V trả số T 17.000.000 đồng. Không yêu cầu tính lãi.

Theo tự khai của chị Sơn Thanh T và anh Thạch V như sau:

Chị T và anh V thừa nhận có vay T của chị H số T 17.000.000 đồng nhưng do chị làm ăn thất bại nên không có khả năng trả cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự "Tranh chấp hợp đồng vay". Bị đơn có nơi cư trú thuộc huyện Châu Thành nên thẩm quyền giải quyết của Tòa Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị H, chị T, anh V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị H. Hội đồng xử án xét thấy:

[1] Ngày 12/11/2022 chị H có cho chị T và anh V vay số T 17.000.000 đồng, có làm biên nhận. Chị T, anh V cũng có tự khai thừa nhận nợ nên hợp đồng vay nợ giữa chị H và anh V, chị T là có thật.

Sau khi vay chị T và anh V không trả cho chị H như hai bên đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả T làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị H nên chị H khởi kiện yêu cầu chị T và anh V trả số T 17.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về lãi suất: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Do chị T và anh V là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 463; 466; 467; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị H

Buộc chị Sơn Thanh T và anh Thạch V có trách nhiệm trả cho chị H số T 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số T chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chị T và anh V là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí. Hoàn trả T tạm ứng án phí cho chị H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành ngày 12/7/2024, biên lai số 0009276, số T 425.000 đồng.

Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn- bị đơn. Các đương sự quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

**** Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Thu Hằng